TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:11/2022/QĐST - DS	*Cam Ranh, ngày 15 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2022/TLST- DS ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần A

Địa chỉ: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Anh Đ - Chức vụ: Giám đốc phòng quản lý nợ.

Bà Vũ Thị Anh Đ uỷ quyền cho ông Trần Đức M - Chức vụ: Giám đốc quan hệ khách hàng cá nhân cao cấp (ACB - phòng giao dịch Cam Ranh) theo văn bản quyền số 498/UQ - QLN.22 ngày 03/3/2022 và ông Đinh Ngọc H, sinh năm: 1996, chức vụ: Nhân viên Ngân hàng TMCP A theo Văn bản ủy quyền số 137/UQ - QLN.22 ngày 22/02/2022.

Bị đơn: Ông Trương Đức C, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường C, thành phố C, tỉnh K.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1957
- Ông Trương Đức T, sinh năm: 1960.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố T, phường C, thành phố C, tỉnh K.

Bà Nguyễn Thị T, ông Trương Đức T ủy quyền cho ông Trương Đức C theo giấy ủy quyền chứng thực số 402 quyển số 01/2022 - SCT/CK, ĐC ngày 28 tháng 6 năm 2022.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngày 31 tháng 7 năm 2022, ông Trương Đức C phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền nợ tính đến ngày 07 tháng 7 năm 2022 là: 168.514.851 đồng, trong đó vốn gốc: 147.284.114 đồng, lãi trong hạn: 2.682.329 đồng, lãi quá hạn: 18.329.593 đồng, lãi phạt chậm trả: 218.815 đồng.

Ông Trương Đức C còn phải tiếp tục trả tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định theo Thoả thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số: CRA. CN.2946.261020 ngày 27/10/2020; Hợp đồng cấp tín dụng số: CRA.CN.2933.261.020 ngày 27/10/2020 và khế ước nhận nợ số: 321 020669 ngày 27/10/2020, kể từ ngày 08 tháng 7 năm 2022 đến ngày trả hết nợ.

Thứ tự trả nợ như sau: Vốn gốc, phạt chậm trả lãi, lãi quá hạn, lãi trong hạn.

Trường hợp ông Trương Đức C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ theo sự thoả thuận nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần A có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 141, tờ bản đồ số 26, địa chỉ: tổ dân phố Thuận Hòa, phường Cam Thuận, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Trương Đức T và bà Nguyễn Thị T. Theo hợp đồng thế chấp đã ký giữa các bên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần A.

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản thuộc sở hữu của bà Nguyên Thị Tố và ông Trương Đức T vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần A thì ông Trương Đức C phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần A cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Ngân hàng thương mại cổ phần A trả lại cho ông Trương Đức C bản chính giấy tờ về tài sản thế chấp là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất BV 412678, số vào sổ cấp GCN: CH 05979 được Uỷ ban nhân dân thành phố Cam Ranh cấp ngày 07 tháng 8 năm 2015 đối với thửa đất số 141, tờ bản đồ số 26, diện tích 89,9 m^2 địa chỉ: Tổ dân phố Thuận Hòa, phường Cam Thuận, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Trương Đức T và bà Nguyễn Thị T, khi ông Trương Đức C thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần A.

2.2. Về án phí:

- Ông Trương Đức C phải nộp 4.212.000 đồng (Bốn triệu hai trăm mười hai nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền 3.970.000 đồng (Ba triệu chín trăm bảy mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số AA/2021/0006885 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Trương Đức C phải hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn) đồng.

Quy định: Kể từ ngày Ngân hàng thương mại cổ phần A có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Trương Đức C không thi hành khoản tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ phải thanh toán thì phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp Cam Ranh;
- Chi cục THADS Tp Cam Ranh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Dương Thị Vân